

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2021/HS-ST
Ngày 16-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chiến

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Ái Duyên và bà Hoàng Thị Luyến

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thúy Hảo là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Óng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1975, tại tỉnh Đăk Nông; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân T (đã chết) và bà Chu Thị Bích T; có vợ là Trần Thị Giáng K và 03 con; bị bắt tạm giữ từ ngày 14-8-2021- Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 15 phút ngày 14/8/2021, tại chốt N, thôn Đ1, xã Đ1, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông. Lực lượng bộ đội biên phòng đồn Đ, thuộc Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Đăk Nông đã phát hiện Nguyễn Ngọc K (*sinh năm 1975, trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông*) đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 48B1-408.60 lưu thông trên QL14C theo hướng từ thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông đi vào khu vực biên giới.

Tiến hành kiểm tra, theo quy định của pháp luật đối với các vật dụng mang theo của K, lực lượng biên phòng đã phát hiện một nòng súng dài 55 cm, một thân và báng súng dài 46 cm, trên báng súng có in dòng chữ “COLT AR-15, SERIAL 583746” quân trong một chiếc võng dù màu rằn ri, đựng trong một chiếc giỏ nhựa sọc ca rô, để trên xe mô tô do K điều khiển.

Hành vi của K đã bị lực lượng bộ đội biên phòng đồn Đ bắt giữ quả tang cùng tang vật và chuyển đến Cơ quan an ninh điều tra công an tỉnh Đắk Nông để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, K khai nhận: K là bạn với Hoàng Văn Q (SN: 1974, trú tại *Khối a, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông*) và biết Q có rẫy, trại bò ở thôn Đ1, xã Đ1, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Khoảng 17 giờ ngày 14/8/2021, K được Q gọi điện, nhờ K lấy giúp khẩu súng và chiếc võng để trong nhà rẫy của Q để mang vào trại bò cho Q. K đồng ý, rồi điều khiển xe mô tô BKS 48B1 - 408.60 vào nhà rẫy của Q, thấy phía bên trái, dưới cửa sổ của nhà rẫy có một khẩu súng dài khoảng 01m, màu đen, không có hộp tiếp đạn. K cầm khẩu súng lên thì khẩu súng tách thành hai phần là nòng súng và thân, báng súng. Thấy vậy, K lấy chiếc võng rằn ri ở trong nhà dùng để cuộn hai bộ phận của khẩu súng, bỏ vào giỏ nhựa mà K mang theo rồi để phía trước xe mô tô, sau đó di chuyển vào trại bò của Q. Khi đến chốt N thuộc khu vực Đồn Biên phòng Đ thì bị lực lượng biên phòng phát hiện, bắt giữ.

Tiến hành làm việc với Hoàng Văn Q, Q khai có gọi điện cho K rủ K vào trại bò bẫy heo rừng và có nhờ K qua chòi rẫy nhà mình lấy võng, còn về khẩu súng Q không biết nguồn gốc khẩu súng cơ quan điều tra thu giữ của K và không trao đổi, bàn bạc về việc nhờ K mang súng cho mình.

Bản kết luận giám định số: 37 ngày 17/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận: Mẫu vật giám định là súng AR15, là vũ khí quân dụng.

Cáo trạng số: 58/CT-VKS-P2 ngày 22-10-2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc K về tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc K phạm tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”; áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu và giao cho Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Nông phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đắk Nông để tiêu hủy 01 khẩu súng AR15 là vũ khí quân dụng; tịch thu tiêu hủy 01 giỏ nhựa sọc ca rô và 01 võng dù màu rằn ri; trả lại 01 điện thoại Nokia màu đen, 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, BKS 48B1 - 408.60, kèm giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số: 013057 cho Nguyễn Ngọc K.

Bị cáo không tranh luận gì, chỉ thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất ăn năn hối cải nên mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội, trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa tương đối phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; đối chiếu với các chứng cứ khác đã thu thập lưu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, xác định: Vào lúc 18 giờ 15 phút ngày 14/8/2021, tại chốt N, thuộc thôn Đ1, xã Đ1, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, lực lượng bộ đội biên phòng đồn biên phòng Đ, thuộc Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Đắk Nông đã phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Ngọc K có hành vi tàng trữ một khẩu súng AR15 (*là vũ khí quân dụng*) giấu trong một chiếc võng dù màu rằn ri, đựng trong một chiếc giỏ nhựa sọc ca rô. Mặc dù, lời khai của bị cáo cho rằng khẩu súng này là do Hoàng Văn Q nhờ bị cáo vào chòi rẫy của Q lấy mang ra trại bỏ cho Q. Tuy nhiên trong suốt quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thực hiện đầy đủ các biện pháp nghiệp vụ điều tra tội phạm, nhưng không chứng minh được khẩu súng trên là của Q, đồng thời Q không thừa nhận. Bên cạnh đó, theo lời khai của 02 người làm công cho Q đang sinh sống tại chòi rẫy nhà Q vào thời điểm đó trình bày chưa bao giờ thấy khẩu súng nào tại chòi rẫy và không nhìn thấy bị cáo đi vào chòi rẫy của Q vào chiều ngày 14-8-2021. Do đó, mặc dù lời khai của bị cáo cho rằng vận chuyển khẩu súng AR15 giúp Q nhưng không có căn cứ chứng minh. Xét thấy, tại thời điểm bắt quả tang, bị cáo có hành vi tàng trữ khẩu súng AR15. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động quản lý của nhà nước về vũ khí quân dụng. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, có đủ căn cứ kết luận: bị cáo Nguyễn Ngọc K phạm tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự

Điều 304 Bộ luật Hình sự quy định:

1. *Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm*

....

[3]. Xét thấy hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội, vì vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, cũng như răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Mặc dù tại Cơ quan điều tra, bị cáo khai vận chuyển khẩu súng quân dụng cho anh Q, nhưng tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đồng thời thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Mặt khác, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân

dân tỉnh Đắk Nông là có căn cứ, do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5]. *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với 01 khẩu súng AR15 là vũ khí quân dụng hiện nay đang được Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Nông quản lý cần tịch thu và giao cho Cơ quan an ninh điều tra phối hợp với Ban công binh Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đắk Nông tiến hành tiêu hủy.

- Đối với 01 giỏ nhựa sọc ca rô và 01 võng dù màu rằn ri không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại Nokia màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, BKS 48B1 - 408.60, kèm giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số: 013057 mang tên Nguyễn Ngọc K là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[6]. *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Ngọc K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc K phạm tội *“Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”*

Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: xử phạt Nguyễn Ngọc K 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 14-8-2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu và giao cho Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Nông phối hợp với Ban công binh Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đắk Nông tiến hành tiêu hủy 01 khẩu súng AR15 màu đen, không có hộp tiếp đạn (*Khẩu súng này đang được Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Nông quản lý theo biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu ngày 19-8-2021 của Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Nông*)

2.2. Tịch thu tiêu hủy 01 giỏ nhựa sọc ca rô và 01 võng dù màu rằn ri

2.3 Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc K 01 điện thoại Nokia màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, BKS 48B1 - 408.60, kèm giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số: 013057 mang tên Nguyễn Ngọc K

(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Nông với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Nông ngày 22-10-2021)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc K phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Tp. HCM;
- TAND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đắk Nông;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đắk Nông;
- CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Nông;
- CQANĐT Công an tỉnh Đắk Nông;
- Cục THADS tỉnh Đắk Nông;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Xuân Chiến